



HEATPUMP CHO BỂ BƠI CÓ ĐIỀU KHIỂN WIFI

SWIMMING POOL HEATPUMP GALVANIZED STEEL
WITHOUT / WITH WIFI FUNCTION



- Dễ dàng điều khiển nóng hoặc lạnh bể bơi dù ở bất cứ đâu
- Tiết kiệm điện năng tiêu thụ
- Thiết kế nhỏ gọn
- Dễ lắp đặt
- Dễ sử dụng

- Easy to control Hot / Cold temperature from any where
- Power-savings
- Compact design
- Easy to install
- Easy to use



0906 631 316 - 0948 631 316



www.mimico.com.vn

ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT

TECHNICAL FEATURES

Mã hiệu sản phẩm/Product model		MMC03-SAHP MMC03-SAHP-W	MMC06-SAHP MMC06-SAHP-W	MMC09-SAHP MMC09-SAHP-W	MMC12-SAHP MMC12-SAHP-W	MMC14-SAHP
Thể tích hồ bơi khuyến dùng (m³) (có mái che) Advised pool volume (m³) (with cover)		10-20	15-25	25-35	35-65	45-75
*	Công suất nhiệt (kW) Heating capacity (kW)	3.9	6.0	8.7	12.0	14.0
	Công suất nhiệt (BTU/h) Heating capacity (BTU/h)	13300	20500	39700	41000	47800
	Công suất điện đầu vào(kW) Input power (kW)	0.75	1.05	1.50	2.05	2.45
	Hệ số hiệu quả năng lượng COP	5.20	5.71	5.80	5.85	5.71
* *	Công suất nhiệt (kW) Heating capacity (kW)	3.0	4.5	6.5	8.9	10.4
	Công suất nhiệt (BTU/h) Heating capacity (BTU/h)	10300	15400	22000	30400	35500
	Công suất điện đầu vào(kW) Input power (kW)	0.7	1.02	1.45	1.98	2.36
	Hệ số hiệu quả năng lượng COP	4.29	4.41	4.48	4.49	4.41
Dòng điện danh định (A) Rated current (A)		3.4	4.6	6.5	9.1	10.9
Lượng nước chảy khuyến dùng (m³/h) Advised water flux (m³/h)		1.7	2.6	3.7	5.2	6.0
Cấp bảo vệ IP IP Grade (Level of protection)		IPX4	IPX4	IPX4	IPX4	IPX4
Cấp chống sốc điện Anti-electric shock rate		I	I	I	I	I
Độ ồn (dB(A)) Noise (dB(A))		≤42	≤44	≤45	≤47	≤49
Máy nén khí Compressor		Rotary				
Môi chất lạnh Refrigerant		R410A				
Nguồn điện Power supply		220V/1P/50Hz				
Ngưng tụ Condenser		Nhựa titan/Titanium in PVC				
Đường kính ống (mm) Diameter of pipe (mm)		φ50	φ50	φ50	φ50	φ50
Kết cấu kim loại Metal plate		Thép mạ kẽm trắng/Galvanized steel White				
Kích thước(D*R*C) (mm) Dimensions (W*D*H)		936*360*560	936*360*560	936*360*560	1010*370*630	1010*370*630
Trọng lượng(kg) Weight		42	45	50	63	68

Lưu ý:

(*): Điều kiện làm việc, Nhiệt độ nước đầu vào 26°C, nhiệt độ nước đầu ra 28°C, nhiệt độ bầu khô 26°C, độ ẩm 80%.

(**): điều kiện làm việc, Nhiệt độ nước đầu vào 26°C, nhiệt độ nước đầu ra 28°C, nhiệt độ bầu khô 15°C, độ ẩm 70%.

Remarks:

(*) working condition, Inlet water temperature 26°C, Outlet water temperature 28°C, Dry bulb temperature 26°C. Humidity 80%.

(**) working condition, Inlet water temperature 26°C, Outlet water temperature 28°C, Dry bulb temperature 15°C. Humidity 70%.



CÔNG TY CỔ PHẦN MIMICO
MIMICO JOINT STOCK COMPANY

TRỤ SỞ - HEAD OFFICE

Trụ sở chính: Tòa nhà SCETPA, 19A Cộng Hòa, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Head office: SCETPA Building, 19A Cong Hoa, Tan Binh District, Ho Chi Minh City
Tel: +84 28 6292 5250 | Fax: +84 28 6292 5250
Website: www.mimico.com.vn
Email: kinhdoanh@mimico.com.vn

CHI NHÁNH - BRANCH

Chi nhánh: Tòa nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
Branch: 169 Building Nguyen Ngoc Vu, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi City
Tel: +84 24 3232 2639
Nhà máy: KCN Bắc Phú Cát, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
Factory: IZ Bac Phu Cat, Thach Hoa commune, Thach That District, Hanoi City